

**4. Đổi tên đơn vị hành chính lãnh thổ - sáng kiến từ địa phương, trung ương chỉ giữ vai trò kiểm chế**

*Thứ nhất*, sự thay đổi tên gọi từ tỉnh - "province" sang "department" thể hiện tư duy cách mạng: những nhà cách mạng cho rằng tên gọi cũ (tỉnh) và cách đặt tên cho từng tỉnh dựa trên tên của thị xã thủ phủ tỉnh là không hợp lý do có thể gợi lại tính chất "quý tộc" từ chế độ cũ. Tên gọi của tỉnh đã được hình thành trong bầu không khí mới của Cách mạng tư sản Pháp. Mirabeau, người phản đối gay gắt việc đánh số các tỉnh cho rằng "một cái tên sẽ định hình nên lí trí".

Cuối cùng việc đặt tên cho các tỉnh lại được dành cho Ủy ban hiến pháp và cơ quan này đã lấy "cảm hứng" đặt tên tỉnh từ các yếu tố địa lí như: dòng chảy của nước, núi đồi v.v.. Theo Sắc lệnh ngày 04/3/1790, các tỉnh đã có tên mới và về cơ bản được giữ nguyên cho đến ngày nay. Nếu như những năm 1790, việc đặt tên cho các tỉnh dựa trên yếu tố địa lí thì đến thế kỉ XX nổi lên trào lưu đặt lại tên cho tỉnh trên nhu cầu kết hợp cả bình diện kinh tế và việc nhận diện vị trí của địa phương.

Việc đổi tên các tỉnh có nhiều ý nghĩa. Những thay đổi tên về sau (6 tỉnh) không phải là chỉnh sửa về chính tả hay tránh trùng lặp mà chủ yếu là nhằm xoá bỏ những cái tên có hàm ý thiếu tôn trọng địa phương. Ví dụ: theo Georges Martin-Charpenel, người soạn thảo báo cáo về đổi tên tỉnh "Basses - Alpes" theo lệnh của tỉnh trưởng thì từ "Basses" có thể gợi nên hình ảnh những ngọn đồi thấp hoặc những giá trị kém cỏi - điều đó không phù hợp và không có lợi đối với thực trạng

địa lí cũng như triển vọng kinh tế du lịch của địa phương.<sup>(13)</sup> Tương tự, các tỉnh Charente-Inférieure, de la Loire-Inférieure et de la Seine-Inférieure được yêu cầu đổi tên "Inférieure" (thấp, hạ) với lí do là cái tên có thể không tốt cho hoạt động kinh tế ở vùng: những nhà sản xuất của địa phương khi bán các sản phẩm nổi tiếng (nước tinh khiết, rượu vang, bơ...) e ngại tên gọi của địa phương gợi nên suy nghĩ rằng các sản phẩm của họ chỉ là "hạng hai". Như vậy, sự đổi tên này không làm tổn hại đến bất kì ai, mà chỉ giúp tránh khỏi rui ro, nhằm lẫn giữa tên địa lí của địa phương với giá trị của sản phẩm địa phương.<sup>(14)</sup> Theo khảo cứu của các học giả Pháp thì việc đổi tên một tỉnh thường nằm ngoài ý đồ chính trị, đó chỉ là kết quả từ những yêu cầu của giới doanh nhân hoặc du lịch. Có thể nói, nhu cầu kinh tế là động cơ chủ yếu và đầu tiên của mọi cái cách tên gọi địa phương; giới lãnh đạo chính trị chỉ được triệu tập và thực hiện theo yêu cầu của dân địa phương.<sup>(15)</sup>

Tuy nhiên, việc tìm kiếm tên gọi mới cũng nảy sinh nhiều tranh luận, bởi công việc không chỉ là xoá bỏ những định kiến kèm theo tên cũ mà cần tìm kiếm được tên mới tạo nên hình ảnh tích cực hơn cho địa phương. Việc đổi tên cũng phải dựa trên nhiều cân nhắc khác, ví dụ yêu cầu đảm bảo giữ đúng mã code đăng kí các phương tiện giao thông đã được phân chia cho từng địa phương dựa trên thứ tự chữ cái alphabet từ

(13). Marie Ange GREGORY, "Changer de nom pour changer d'image, Le cas des modifications de dénomination de département, Mots - Les langages du politique, 7/2011, tr. 15 - 29.

(14). Marie Ange GREGORY, *ltd*.

(15). Marie Ange GREGORY, *ltd*.

năm 1922. Tên mới cũng phải cho phép phân biệt với các địa phương khác. Mặt khác, tên gọi mới cũng phải bao chứa được cả đặc trưng văn hoá, ngôn ngữ vùng miền. Ví dụ tỉnh Côtes D'Armor, xuất phát từ ngôn ngữ vùng Breton thì "Ar Mor" có nghĩa là biển và cũng gọi lại truyền thống về vùng Armorique - vùng lãnh thổ có 7 bộ tộc người Gô-loa đầu tiên sinh sống. Mặc dù không lớn nhưng những trở ngại về tài chính trong việc chuyển đổi tên cũng được đặt ra. Các thống kê cho thấy rằng chịu tổn hại nhiều nhất trong chuyển đổi tên địa phương là ngành bưu điện và truyền thông.

Có khá nhiều trường hợp việc đổi tên địa phương gây ra những tranh cãi. Tham chính Viện - Toà hành chính tối cao cho rằng, lí do để đổi tên dựa trên nhu cầu du lịch hay phát triển kinh tế là không hợp lí nhưng lại thừa nhận việc đổi tên là đòi hỏi chính đáng. Quá trình đổi tên bởi vậy là quá trình thương thảo giữa đại biểu dân cử địa phương với chính quyền trung ương qua thời gian dài: từ năm 1941 đến năm 1990.

Việc đổi tên các địa phương cũng không thể diễn ra theo trình tự đơn giản. Tham chính viện cơ quan được tư vấn trong trường hợp này đã đưa ra cảnh báo rằng, "tên của các tỉnh đã được định ra từ 130 năm và đã trở thành quen thuộc trong đời sống, cho nên việc sửa đổi tên chỉ có thể được tiến hành khi có những lí do hệ trọng và hoàn toàn không thể do những lí do thuần túy hành chính".<sup>(16)</sup> Tuy nhiên, cơ quan này

cũng không hề có hướng dẫn chính thức về tiêu chí để đổi tên địa phương. Trong một số bản ghi nhớ - tóm tắt, một số thành viên Tham chính viện có nêu những bình luận. Ví dụ, ngày 12/6/1956, báo cáo viên Hourticq cho rằng, lí do mà các dân biểu tỉnh Loire-Inférieure cho rằng tên gọi có thể gây tổn hại đến kinh tế vùng là cần được xem xét; hoặc đánh giá rằng, tên gọi tỉnh với đuôi là "Atlantique" mang màu sắc quảng cáo quá rõ ràng.

Về phía cơ quan quản lí nhà nước, nguyên tắc tối cao là giữ sự ổn định trong tên gọi hay phân chia đơn vị địa phương. Tham chính viện đề cao tuyên bố: ổn định là nguyên tắc và sửa đổi chỉ là ngoại lệ. Bộ nội vụ luôn giữ vai trò là "phanh hãm" những yêu cầu sửa đổi từ phía địa phương.

## **5. Kinh nghiệm của Cộng hoà Pháp và gợi mở cho Việt Nam**

### *5.1. Kinh nghiệm của Cộng hoà Pháp*

*Thứ nhất*, về cơ sở pháp lí: ở Pháp, từ Đạo luật về quyền và tự do của xã, tỉnh và vùng, ban hành ngày 2 tháng 3 năm 1982 đã khẳng định: mọi đơn vị hành chính lãnh thổ chỉ có thể được thành lập bởi luật. Cơ quan lập pháp là cơ quan có thẩm quyền trong lập, chia tách đơn vị hành chính lãnh thổ (chính quyền địa phương). Việc phân chia đơn vị hành chính lãnh thổ thường được đề xuất từ địa phương nhưng cơ quan trung ương thường giữ vai trò "kiểm chế" và quyết định.

*Thứ hai*, về cơ sở thực tế: việc lập, chia tách đơn vị hành chính lãnh thổ hầu như dựa trên nền tảng sẵn có, tức là sự tồn tại của các

(16). Ý kiến của Tham chính viện trong công điện Bộ nội vụ gửi tỉnh trưởng tỉnh Charente-Inférieure, 10 décembre 1924. Dẫn theo: Marie Ange GREGORY,

"Changer de nom pour changer d'image, Le cas des modifications de dénomination de département, Mois - Les langages du politique, 7/2011.

cộng đồng lãnh thổ tự nhiên; nhà nước tôn trọng sự tồn tại tự nhiên đó và chỉ sắp xếp lại các đơn vị hành chính đã có cũng như đặt ra quy chế cho chúng.

Đối với những đơn vị hành chính lãnh thổ mới, việc phân chia dựa trên ý chí chủ quan của nhà nước thì tiêu chí phân chia là: bảo đảm sự quản lý của nhà nước (cấp tỉnh) và bảo đảm định hướng phát triển kinh tế quốc gia (cấp vùng). Dựa trên các cơ sở đó, các tiêu chí mới được đưa ra là quy mô dân số, khả năng phát triển kinh tế của địa phương kết hợp với tiêu chí truyền thống là khả năng bảo đảm sự quản lý của trung ương, trong đó nổi bật là sự tồn tại của các chi nhánh, dịch vụ công đang có tại địa bàn đó.

Như các học giả Jean Claude Thoenig và Patrice Lorant đã kết luận: mô hình tổ chức quản lý địa phương được khắc họa từ: 1) sự thống nhất của lãnh thổ và 2) sự phân tán của quyền lực.<sup>(17)</sup> Nhu cầu bảo đảm chủ quyền, toàn vẹn quốc gia và sự thống nhất quản lý là các yếu tố đến từ phía Nhà nước; bên cạnh đó có thêm động lực kinh tế, thường đến từ phía các đơn vị hành chính lãnh thổ địa phương. Đa số các thay đổi trong tên gọi, sắp xếp lại địa phương thường bắt đầu từ sáng kiến của địa phương. Tuy nhiên, việc sắp xếp, cải tổ chính quyền địa phương thường được tiến hành theo chiến lược lớn do chính quyền trung ương chủ động và thống nhất chỉ đạo. Thực tiễn cũng cho thấy, đơn vị hành chính lãnh thổ ở Pháp ít bị xáo trộn, thường chủ yếu được giữ

nguyên; và có xu hướng sáp nhập các đơn vị hành chính lãnh thổ nhỏ thành đơn vị lớn hơn, tạo tiền đề cho việc quản lý kinh tế, quy hoạch đô thị được thuận lợi. Số lượng đơn vị hành chính lãnh thổ cho đến nay có xu hướng giảm.

### *5.2. Một số gợi mở về tổ chức, phân loại đơn vị hành chính lãnh thổ ở Việt Nam*

Cùng với Hiến pháp năm 2013 và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, quy định về phân chia đơn vị hành chính địa phương đã có thêm những nền tảng mới như

*Thứ nhất*, đã có tiền đề hình thành các đơn vị hành chính lãnh thổ mới như đơn vị hành chính-kinh tế đặc biệt; đơn vị hành chính tương đương với quận, huyện, thị xã trong thành phố trực thuộc trung ương (đó có thể là mô hình “thành phố trong thành phố”; hoặc mô hình khu hành chính-kinh tế đặc biệt nhưng ở quy mô nhỏ nằm trong thành phố trực thuộc trung ương).

*Thứ hai*, lần đầu tiên Hiến pháp năm 2013 quy định về cách thức thành lập, giải thể đơn vị hành chính tại Chương “Chính quyền địa phương” và cụ thể hoá sự tham gia của nhân dân vào quy trình đó. Với quy định này, việc thành lập, chia tách hay sáp nhập đơn vị hành chính được thực hiện chặt chẽ hơn, nói cách khác, Hiến pháp năm 2013 đã “làm khó” quy trình này. Để có thể thành lập, chia tách hay sáp nhập đơn vị hành chính, cần có hai điều kiện: 1) tuân thủ “các trình tự thủ tục luật định” và 2) “lấy ý kiến nhân dân địa phương”.

Sự tham gia ý kiến của người dân địa phương trong việc điều chỉnh địa giới hành chính hay thành lập, giải thể, sáp nhập đơn vị hành chính thể hiện sự hợp lý tối cao:

(17). Jean Claude Thoenig et Patrice Lorant: L'Etat et la gestion publique territoriale, Revue française de science politique, 1996, Volume 46, N4, p. 580 - 623.



nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính; đặt tên, đổi tên đơn vị hành chính; giải quyết tranh chấp liên quan đến địa giới đơn vị hành chính.

*Thứ tư*, tiêu chí phân loại đơn vị hành chính đã được quy định cụ thể tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH ngày 20/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính. Theo đó, phân loại đơn vị hành chính được phân biệt cho khu vực đô thị và nông thôn; đô thị (gồm 6 loại) sẽ được phân loại theo tiêu chí là: tiêu chí 1: vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế-xã hội; tiêu chí 2: quy mô dân số; tiêu chí 3: mật độ dân số; tiêu chí 4: tỉ lệ lao động phi nông nghiệp; tiêu chí 5: trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc cảnh quan đô thị. Cũng theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH thì phân loại đơn vị hành chính được chia theo các cấp tỉnh, huyện, xã với các tiêu chuẩn cụ thể về: quy mô dân số; diện tích tự nhiên; số đơn vị hành chính trực thuộc; trình độ phát triển kinh tế-xã hội và các yếu tố đặc thù của đơn vị hành chính đó.

Thẩm quyền quyết định phân loại đơn vị hành chính theo các cấp cũng được xác định: Thủ tướng Chính phủ phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh loại I, II và III; Bộ trưởng Bộ nội vụ phân loại đơn vị hành chính cấp huyện loại I, II và III; chủ tịch ủy ban cấp tỉnh phân loại cấp xã loại I, II và III.

Như vậy, nhìn chung pháp luật về chính quyền địa phương nói chung và về sắp xếp, phân loại đơn vị hành chính lãnh thổ nói riêng đã có những bước tiến rất lớn song vẫn còn một số vấn đề đặt ra trong thực tiễn:

*Thứ nhất*, việc phân loại đơn vị hành chính lãnh thổ dường như được thực thi một cách khá tự phát, thậm chí có thể coi là tự động, nghĩa là khi các đơn vị hành chính lãnh thổ đạt đủ tiêu chí đề ra sẽ đương nhiên đề xuất nâng cấp hay chia tách. Việc có các tiêu chí cụ thể một mặt tạo thuận lợi và chuẩn xác hơn cho hoạt động phân loại, sắp xếp lại đơn vị hành chính song mặt khác lại làm tăng thêm tính “tự động” trong phân loại đơn vị hành chính lãnh thổ. Trên bình diện quốc gia, dường như đang thiếu vắng chương trình tổng thể, quy hoạch có tính chiến lược về tổ chức đơn vị hành chính lãnh thổ đúng như nhận xét của chuyên gia, ở Việt Nam, “trong công tác tổ chức đơn vị hành chính lãnh thổ và quản lí địa giới hành chính còn thiếu quy hoạch tổng thể các đơn vị hành chính mang tính dài hạn”.<sup>(19)</sup>

Kinh nghiệm Cộng hoà Pháp cho thấy, sắp xếp, thay đổi về đơn vị hành chính lãnh thổ luôn được thực hiện trên tổng thể chung, thậm chí giao cho những cơ quan tập trung và chuyên môn tư vấn của trung ương làm để tránh sửa đổi vụn vặt và không đồng bộ.

*Thứ hai*, tính mục đích trong thực tiễn phân loại, sắp xếp các đơn vị hành chính lãnh thổ chưa thực sự rõ ràng: để phát triển kinh tế xã hội ở địa phương; để thực hiện chiến lược kinh tế tổng thể của quốc gia hay để hướng ưu đãi về biên chế, ngân sách cho hoạt động hành chính địa phương?

(19). Chu Tuấn Tú, “Một số vấn đề về điều chỉnh địa giới hành chính ở nước ta hiện nay”, <http://isos.gov.vn/Thongtinchitiet/tabid/84/ArticleId/817/language/vi-VN/M-t-s-v-n-d-v-di-u-ch-nh-d-a-gi-i-hanh-chinh-n-c-ta-hi-n-nay.aspx>, truy cập 04/4/2020.

Cùng với việc thiếu vắng quy hoạch tổng thể về đơn vị hành chính lãnh thổ, việc không xác định mục tiêu chủ đạo của thay đổi đơn vị hành chính lãnh thổ chính là nguyên nhân dẫn đến tình trạng dễ dãi trong chia tách, sáp nhập, nâng cấp... đơn vị hành chính lãnh thổ ở nước ta. Thực trạng này khá đáng báo động: Tại thời điểm 01/01/1996, cả nước có 10.221 đơn vị hành chính cấp xã (8.862 xã, 856 phường, 503 thị trấn). Đến thời điểm 31/12/2006 có 10.929 đơn vị hành chính cấp xã (9.102 xã, 1.230 phường, 597 thị trấn). Như vậy, số lượng đơn vị hành chính cấp xã đã tăng 708 đơn vị trong 10 năm. Đến tháng 6/2013, số lượng đơn vị hành chính cấp xã là 11.147 (9.052 xã, 1.461 phường, 634 thị trấn). Trong vòng 7 năm, số lượng đơn vị hành chính cấp xã tăng 218 đơn vị, so với giai đoạn 1996 - 2006, tốc độ tăng đã giảm đi nhưng số lượng vẫn gia tăng đáng kể. Qua nhiều nghiên cứu, khảo sát cho thấy, có lẽ Việt Nam là quốc gia duy nhất trên thế giới có tình trạng biến động về đơn vị hành chính nhiều và liên tục như trong mấy chục năm qua. Từ các nước phát triển đến các nước chậm phát triển, các nước có diện tích lớn, dân số đông đến các nước nhỏ, đều rất ít biến động về hệ thống đơn vị hành chính các cấp. Việc thay đổi, nếu có, thường là sáp nhập các đơn vị hành chính nhỏ hoặc mở rộng, hình thành các đô thị mới theo hướng giảm số đơn vị hành chính. Điều này ngược lại với ở Việt Nam, các đơn vị hành chính thường được chia tách, xé nhỏ ra dẫn đến số lượng đơn vị hành chính ngày càng tăng lên.<sup>(20)</sup>

(20). Chu Tuấn Tú, t.t.d.

*Thứ ba*, về tiêu chí phân loại đơn vị hành chính, bên cạnh các tiêu chí cụ thể, một số tiêu chí còn khá “lơng” nên chưa tạo ra các đô thị có mục tiêu rõ ràng, phân biệt và từ đó có định hướng phát triển rõ nét. Ví dụ, tiêu chí về “dân cư đô thị” cần được hiểu là ở lõi đô thị hay cả vùng ven? Trong các tiêu chí để xem xét, có tiêu chí chưa được định lượng như về kiến trúc cảnh quan, về cơ sở hạ tầng hoặc xác định giới hạn tính toán chỉ tiêu theo ranh giới đô thị (gồm nội đô hay cả ngoại thành, ngoại thị). Cùng với đó, cũng chưa có tiêu chí đặc thù gắn với sự ổn định về thể chế, tính cộng đồng bền vững hay tư cách độc lập của địa phương - đây mới là các yếu tố đáng được coi là “đặc thù” để bổ sung cho các tiêu chí cứng. Kinh nghiệm của Pháp và Liên minh châu Âu cũng như của OCED cho thấy, ngay khi cả một địa phương chưa đủ tiêu chí về dân số, diện tích... nhưng có sự tự chủ, tính chính thể và trình độ tự quản của cộng đồng đã được xác lập lâu đời thì vẫn có thể coi là những đặc thù cho phép xác lập, nâng cấp hay xếp loại đơn vị hành chính cho địa phương đó.

*Thứ tư*, phân loại đơn vị hành chính cần gắn với phân cấp quản lí hành chính, tức là các địa phương có đặc thù riêng, có quy mô đặc biệt thì cần phân loại đặc biệt và từ đó, những dự án đầu tư, thẩm quyền tự chủ của địa phương trong tổ chức và hoạt động cũng cần có sự khác biệt. Hiến pháp năm 2013 đã có ý tưởng “mở đường” và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH của Quốc hội đã phân chia ra một số đô thị loại “đặc biệt” như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng cần đẩy nhanh việc cụ thể hoá các quy chế đặc thù cho các đô thị này - điều mà Luật tổ chức

chính quyền địa phương chưa làm rõ. Nếu không có quy chế đặc thù thì việc xếp hạng đơn vị hành chính đặc thù là vô nghĩa hoặc chỉ đáp ứng được nhu cầu tăng đầu tư nhà nước hay tăng số lượng biên chế, công chức cho địa phương mà chưa thực sự là chìa khoá để địa phương phát triển.

Phân loại đơn vị hành chính lãnh thổ phải gắn với phân cấp phân quyền và cải cách bộ máy hành chính. Cần thay đổi chính sách “cào bằng” đối với các đơn vị hành chính lãnh thổ, thay đổi chính sách đầu tư công theo mô hình đồng nhất, từ đó tránh được tình trạng chia tách ở các đơn vị hành chính lãnh thổ để hưởng đầu tư công. Có thể thấy, “*chính vì chính sách đầu tư của Nhà nước còn cào bằng đối với tất cả các loại hình đơn vị hành chính: Việc đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn cũng như đầu tư phát triển kinh tế-xã hội còn dàn trải, chia đều cho mỗi địa phương; chưa có sự phân biệt về mô hình chính quyền đô thị - nông thôn, chưa có sự khác biệt về chính sách đối với những huyện, xã có dân số đông, diện tích rộng cũng được đầu tư giống như những huyện, xã có diện tích nhỏ, dân số ít... dẫn đến các địa phương muốn tách nhỏ đơn vị hành chính để được hưởng đầu tư của Nhà nước*”.<sup>(21)</sup>

Cải cách việc phân chia ngân sách địa phương theo hướng thay thế cơ chế phân bổ nguồn lực theo đơn vị hành chính bằng cách tính dựa trên quy mô dân số và nhiệm vụ, dẫn hướng tới khoán chỉ hành chính. Đây là giải pháp hữu hiệu giải đáp được những bất cập của tình trạng phân loại, xếp hạng đơn vị hành

chính lãnh thổ. Khi mà đầu tư, ngân sách địa phương được tính trên quy mô dân số địa phương và khoán chỉ ngân sách thì việc chia tách, sáp nhập địa phương sẽ tập trung vào mục tiêu chung phát triển kinh tế, xã hội của địa phương chứ không nhằm mục tiêu cụ thể là thêm biên chế, thêm ngân sách trung ương.

*Thứ năm*, bên cạnh việc xây dựng tiêu chí phân loại, cần quan tâm xây dựng hệ thống dữ liệu thống kê về dân số, kinh tế, văn hoá, xã hội... ở địa phương và quốc gia để từ đó có cơ sở đánh giá chuẩn xác tiêu chí đạt được của đơn vị hành chính. Việc thiếu vắng hay sơ sài của hệ thống dữ liệu dẫn đến việc phân loại chưa thực sự chuẩn xác. Từ đó, kết quả chấm điểm, phân loại đơn vị hành chính có thể không thực sự chuẩn mực.

*Thứ sáu*, việc thực thi trên thực tiễn cần nghiêm túc, tránh sự dễ dãi. Thực tế còn tồn tại tư tưởng “xin-cho” trong phân loại, sắp xếp đơn vị hành chính. Nhiều đô thị được xem xét để công nhận hoặc nâng loại còn linh hoạt, còn nợ các tiêu chí như: tỉ lệ lao động phi nông nghiệp, chất lượng cơ sở hạ tầng... và sau đó chưa có chế tài kiểm tra, giám sát để khắc phục.<sup>(22)</sup> Tình hình thực trong phân loại đơn vị hành chính còn rõ, sự kiểm soát của Nhà nước chưa cao dẫn đến lãng phí trong phân loại, xếp hạng.

Cuối cùng, quan trọng về thủ tục, cần có sự tham gia của nhân dân vào việc sắp xếp, chia tách, đổi tên, phân loại đơn vị hành chính.

(21). Chu Tuấn Tú, t.đd.

(22). Đào Ngọc Nghiêm, “Phân loại phân cấp đô thị ở Việt Nam - thực trạng và yêu cầu đổi mới”, <http://kientrucvietnam.org.vn/phan-loai-phan-cap-do-thi-o-viet-nam-thuc-trang-yeu-cau-doi-moi/>, truy cập 04/4/2020.

Hiến pháp và Luật tổ chức chính quyền địa phương đã quy định rõ, tuy nhiên cơ chế thực thi cần tiến hành cẩn trọng để tránh hình thức. Phần nhiều đề xuất được đưa từ cơ quan hành chính, vì vậy rất cần sự thông qua hay thẩm tra kỹ càng của hội đồng nhân dân. Các hình thức lấy ý kiến nhân dân (ngoài thiết chế hội đồng nhân dân) cũng cần được cụ thể hoá (tổ chức họp, lấy chữ kí, biểu quyết của cộng đồng dân cư liên quan hoặc của các hiệp hội đại diện cho các nhóm dân cư). Nếu làm tốt điều này thì việc phân loại, sắp xếp hay điều chỉnh đơn vị hành chính thực sự xuất phát từ nhu cầu phát triển địa phương, đảm bảo hài hoà lợi ích của cư dân và doanh nghiệp ở địa phương, chứ không đơn thuần chỉ đạt mục tiêu quản lý hành chính./.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Christian Topalov, *Langage, société et divisions urbaines, Les divisions de la ville*, Edition de la Maison des sciences de l'homme, 2002.
2. Élisabeth Wahl, "L'administration à la veille de la Révolution" dans *La Création des départements 1789-1790, réforme administrative ou révolution*, conseil général des Yvelines, Versailles, 1989, (ISBN 2-86078-004-1).
3. Jean Antoine NICOLAS de Caritat Condorcet, *Essai sur la Constitution et les fonctions des assemblées provinciales*, Paris, 1788.
4. Jean Claude Thoenig et Patrice Loran: *L'Etat et la gestion publique territoriale*, Revue française de science politique, 1996, Volume 46, N4.
5. Jean-Louis Masson, Fernand Lanore, Provinces, départements, régions: l'organisation administrative de la France d'hier à demain, 1984, (ISBN 978-2-85157-003-1).
6. Jean - Luc Bocuf, Manuela Magnan, *Les collectivités territoriales et la décentralisation, Découverte de la Vie publique*, La documentation Française, 2009.
7. Trương Đức Linh, "Những điểm mới cơ bản của Hiến pháp 1992 mở đường xây dựng Luật tổ chức chính quyền địa phương", Kỷ yếu hội thảo *Xây dựng Luật tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam*, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Viện nghiên cứu lập pháp, Viện Rosa Luxemburg, Nxb. Lao động, Hà Nội, 2014.
8. Marie Ange GREGORY, "Changer de nom pour changer d'image, Le cas des modifications de dénomination de département, Mots Les langages du politique, 7/2011.
9. Đào Ngọc Nghiêem, "Phân loại phân cấp đô thị ở Việt Nam - Thực trạng và yêu cầu đổi mới", <http://kientrucvietnam.org.vn/phan-loai-phan-cap-do-thi-o-viet-nam-thuc-trang-yeu-cau-doi-moi/>
10. Rapport d'information n° 110 (2018-2019) de M. Mathieu DARNAUD, fait au nom de la commission des lois, déposé le 7 novembre 2018, [http://www.senat.fr/rap/r18-110/r18-110\\_mono.html](http://www.senat.fr/rap/r18-110/r18-110_mono.html)
11. Chu Tuấn Tú, "Một số vấn đề về điều chỉnh địa giới hành chính ở nước ta hiện nay", <http://isos.gov.vn/Thongtinchitiet/tabid/84/ArticleId/817/language/vi-VN/M-t-s-v-n-d-v-di-u-ch-nh-d-a-gi-i-hanh-chinh-n-c-ta-hi-n-nay.aspx>